

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi

2. Bà Đỗ Thị Thu

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị B - Sinh năm: 1992

- Bị đơn: Anh Ngô Trí D - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn Trúc T, xã T1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị B và anh Ngô Trí D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con: Chị B và anh D có 01 con chung Ngô Trí H, sinh ngày 05/10/2011. Chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh D cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 8 năm 2018 đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ và quyền sử dụng đất: Chị B và anh D không yêu cầu.

- Về án phí: Chị Lê Thị B phải nộp 300.000đ tiền án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2015/0006587 ngày 12/3/2018. Chấp nhận chị B đã nộp đủ tiền án phí. Anh D phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã T, huyện N;
- Lưu hồ sơ 1, VP1, TH11.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tình